

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội và
Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 12/06/2018;
- Căn cứ Nghị định số 35/2020/NĐ-CP ngày 24/03/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật cạnh tranh;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Văn bản số 303/TTg-ĐMDN ngày 07/04/2022 về việc phương án cơ cấu lại doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
- Văn bản số 2237/UBQLV-CNHT ngày 18/10/2023 về việc hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội và Sài Gòn;
- Văn bản số 1625/BTC-TCĐN ngày 07/02/2024 về việc hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội và Sài Gòn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội,

Đề tăng trưởng về quy mô và tái cơ cấu bộ máy tổ chức hoạt động, Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thông qua Phương án hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội (“**HRT**”) và Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn (“**SRT**”). Toàn văn Phương án hợp nhất đã được đăng trên website của Công ty để các cổ đông nghiên cứu.

Sau đây là một số nội dung chính của Phương án hợp nhất:

A. PHƯƠNG ÁN HỢP NHẤT DOANH NGHIỆP

I. Thông tin về các công ty tham gia hợp nhất:

1. Thông tin chung của HRT và SRT

- Tên Công ty bị hợp nhất: **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 130 Lê Duẩn, P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100106264 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/09/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 12/01/2018
 - Vốn điều lệ: 800.589.700.000 đồng (*Tám trăm tỷ năm trăm tám mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng*).
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 80.058.970 cổ phiếu (*Tám mươi triệu không trăm năm mươi tám nghìn chín trăm bảy mươi cổ phiếu*).
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Tên công ty bị hợp nhất: **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 136 Hàm Nghi, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301120371 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 22/07/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 08/03/2022.
 - Vốn điều lệ: 503.100.000.000 đồng (*Năm trăm linh ba tỷ một trăm triệu đồng*).
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 50.310.000 cổ phiếu (*Năm mươi triệu ba trăm mười nghìn cổ phiếu*).
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

2. Chỉ tiêu và hoạt động kinh doanh của HRT và SRT 3 năm gần nhất

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của HRT

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% thay đổi 2022 so với 2021 (%)	Năm 2023	% thay đổi 2023 so với 2022 (%)
1. Tổng giá trị tài sản	1.479.193	1.382.994	(6,50)	1.318.843	(4,64)
2. Doanh thu thuần	1.546.925	2.313.634	49,56	2.459.669	6,31
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(129.673)	(32.376)	N/A	(5.283)	N/A
4. Lợi nhuận khác	8.012	38.163	376,32	19.349	-49,30
5. Lợi nhuận trước thuế	(121.661)	5.787	N/A	14.066	143,06
6. Lợi nhuận sau thuế	(121.661)	5.787	N/A	14.066	143,06
7. Tỷ lệ trả cổ tức	0%	0%	-	0%	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021, 2022, 2023 của HRT)

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của SRT

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng/giảm của 2022 so với 2021 (%)	Năm 2023	% tăng/giảm của 2023 so với 2022 (%)
1. Tổng giá trị tài sản	1.352.543	1.234.963	(8,69%)	1.101.555	(10,80%)
2. Doanh thu thuần	893.580	1.553.943	73,90%	1.691.687	8,86%
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(166.871)	(14.593)	N/A	(3.102)	N/A
4. Lợi nhuận khác	27.936	15.017	(46,24%)	13.865	(7,67%)
5. Lợi nhuận trước thuế	(138.936)	424	N/A	10.763	2438,44%
6. Lợi nhuận sau thuế	(138.936)	424	N/A	10.763	2438,44%
7. Tỷ lệ trả cổ tức	-	-	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021, 2022, 2023 của SRT)

II. Thông tin về Công ty sau hợp nhất

1. Thông tin chung về công ty sau hợp nhất

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT
- Tên viết tắt: VRT
- Tên tiếng Anh: Railway transport joint stock Company
- Trụ sở chính: Trụ sở chính của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt sẽ đặt tại 130 đường Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

2. Ngành nghề, phạm vi hoạt động kinh doanh của công ty hợp nhất:

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt là: kinh doanh vận tải hành khách đường sắt (4911), vận tải hàng hóa đường sắt (4912) theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Hoạt động kinh doanh vận tải đường sắt thực hiện theo Quy chế kinh doanh đường sắt được Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ban hành.

Danh sách ngành nghề kinh doanh của Công ty hợp nhất:

STT	Mã ngành nghề kinh doanh	Tên ngành nghề kinh doanh
1	2599	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu
2	2431	Đúc sắt, thép
3	2432	Đúc kim loại màu
4	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại

STT	Mã ngành nghề kinh doanh	Tên ngành nghề kinh doanh
5	2512	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại
6	2591	Rèn, đập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại
7	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
8	1010	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (trừ giết mổ gia súc, gia cầm)
9	1020	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
10	1030	Chế biến và bảo quản rau quả
11	1075	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn
12	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (trừ sản xuất, chế biến thực phẩm tươi sống, nước chấm các loại, muối, dầu ăn tại trụ sở)
13	1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng
14	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
15	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hoạt động bến thủy nội địa)
16	5224	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)
17	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)
18	5310	Bưu chính
19	5320	Chuyển phát
20	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không hoạt động tại Tp. Hồ Chí Minh)
21	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)
22	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn vật tư, thiết bị chuyên dụng ngành đường sắt
23	4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã ngành nghề kinh doanh	Tên ngành nghề kinh doanh
24	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
25	5629	Dịch vụ ăn uống khác
26	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)
27	6190	Hoạt động viễn thông khác
28	3020	Sản xuất đầu máy xe lửa, xe điện và toa xe
29	3099	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu
30	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn; - Sản xuất chổi, bàn chải, bao gồm bàn chải là bộ phận của máy móc, bàn chải sàn cơ khí điều khiển bằng tay, các loại chổi, bàn chải khác; - Sản xuất tem ghi số, tem gắn, ghi ngày, các thiết bị in ấn điều khiển bằng tay hoặc các tem dập nổi, các thiết bị in bằng tay, lõi mực và ribbon máy tính
31	3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn
32	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
33	3319	Sửa chữa thiết bị khác
34	3530	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá
35	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
36	4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
37	4632	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)
38	4633	Bán buôn đồ uống
39	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh dược phẩm)
40	4781	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)
41	4911 (Chính)	Vận tải hành khách đường sắt

STT	Mã ngành nghề kinh doanh	Tên ngành nghề kinh doanh
42	4912 (Chính)	Vận tải hàng hóa đường sắt
43	4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
44	4932	Vận tải hành khách đường bộ khác
45	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
46	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ trông giữ xe ô tô, xe máy, xe đạp
47	9311	Hoạt động của các cơ sở thể thao
48	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí (trừ kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)
49	9620	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú
50	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
51	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn đầu tư và xây dựng các công trình giao thông, gồm: - Thiết kế đóng mới, phục hồi, nâng cấp, hoán cải đầu máy, toa xe, phương tiện thiết bị chuyên dùng cho ngành đường sắt; - Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng công trình, mau sảm thiết bị, phương tiện vận tải; - Khảo sát thiết kế và lập dự toán công trình giao thông vận tải đường sắt và đường bộ; - Tư vấn, đấu thầu, giám sát, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông vận tải; Tư vấn giám sát chất lượng lắp đặt và chuyển giao công nghệ máy móc, thiết bị công nghiệp và phương tiện giao thông vận tải
52	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật
53	7310	Quảng cáo

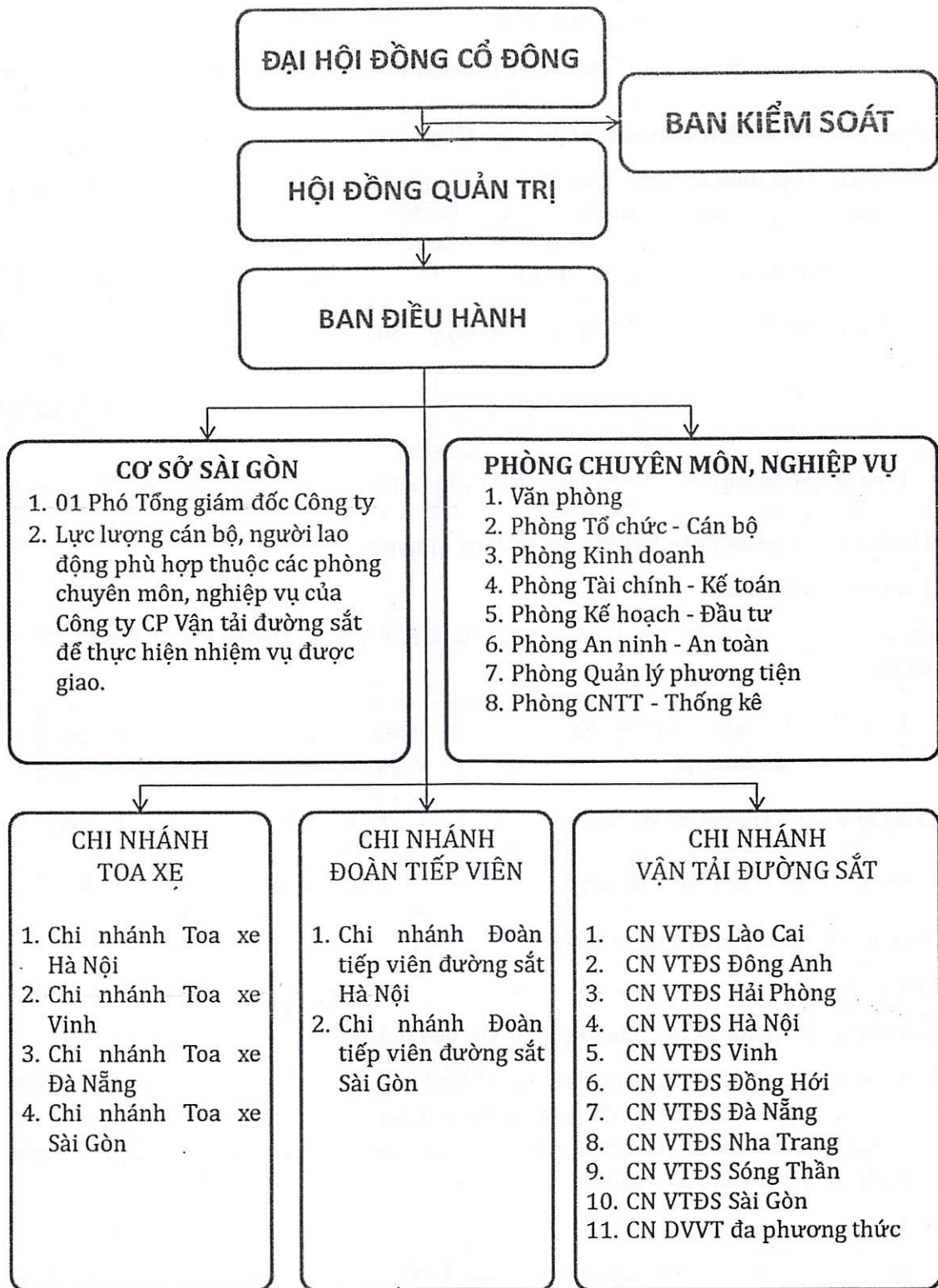
STT	Mã ngành nghề kinh doanh	Tên ngành nghề kinh doanh
54	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (trừ thiết kế công trình xây dựng)
55	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ đóng mới, sửa chữa đầu máy, toa xe, phương tiện thiết bị chuyên dụng dùng cho ngành đường sắt
56	7710	Cho thuê xe có động cơ
57	7721	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí
58	7911	Đại lý du lịch
59	7912	Điều hành tua du lịch
60	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
61	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá tài sản)
62	4789	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí và thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)
63	4921	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành
64	4922	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh
65	4929	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác
66	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt)
67	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)

STT	Mã ngành nghề kinh doanh	Tên ngành nghề kinh doanh
68	5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng
69	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
70	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
71	8129	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt (trừ dịch vụ xông hơi, khử trùng)
72	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)
73	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.

3. Vốn điều lệ

- Vốn điều lệ của Công Ty Hợp nhất là: 1.303.689.700.000 đồng (*Một nghìn ba trăm linh ba tỷ sáu trăm tám mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng*)
- Số cổ phiếu phát hành: 130.368.970 cổ phiếu
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

4. Sơ đồ mô hình tổ chức của Công ty hợp nhất (trang bên).



5. Cơ cấu nguồn vốn và tài sản sau hợp nhất

Theo nguyên tắc hợp nhất thì giá trị tài sản, nợ phải trả, vốn điều lệ của CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội, CTCP Vận tải Đường sắt Sài Gòn sẽ được chuyển giao cho Công ty hợp nhất tại Ngày Hợp nhất (là ngày Công ty hợp nhất nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp).

Giả thiết Ngày Hợp nhất là ngày 31/12/2023, ta sẽ tính toán được các chỉ tiêu của Công ty hợp nhất dựa trên số liệu báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của HRT và SRT như sau:

Stt	Chỉ tiêu	HRT	SRT	Công ty Hợp nhất
1	Vốn điều lệ (đồng)	800.589.700.000	503.100.000.000	1.303.689.700.000
2	Số cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)	80.058.970	50.310.000	130.368.970
3	Tổng tài sản (đồng)	1.318.842.767.049	1.101.554.921.984	2.420.397.689.033

6. Thông tin về các mối liên hệ giữa các tổ chức bị hợp nhất

a. Quan hệ sở hữu chéo:

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam là công ty mẹ của CTCP Vận tải Đường Sắt Hà Nội và CTCP Vận tải Đường sắt Sài Gòn:

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam sở hữu tại	Số lượng cổ phần sở hữu (cp)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Công ty Vận tải Đường sắt Hà Nội	73.352.196	91,62%
Công ty Vận tải Đường sắt Sài Gòn	39.464.708	78,44%

b. Quan hệ với người có liên quan khác:

Không có.

c. Quan hệ kinh doanh và các quan hệ khác với bên thứ ba:

- ❖ Về vận tải hành khách: Các tổ chức hợp nhất có quan hệ kinh doanh với hành khách mua vé đi tàu trực tiếp tại các địa điểm bán vé hoặc thông qua các website của Công ty; những doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành; Cục Vận tải Bộ Quốc phòng để vận chuyển hành khách theo nhu cầu riêng.
- ❖ Về vận tải hàng hóa:
 - Duy trì và phát triển sâu rộng các thoả thuận hợp tác sử dụng sản phẩm của nhau với các Tập đoàn, Tổng công ty trong Đảng uỷ Khối doanh nghiệp trung ương như Tập đoàn Hoá chất, Tập đoàn xăng dầu, Tổng công ty Xi măng, Tổng công Bưu điện Việt Nam v.v...
 - Tăng cường khai thác thêm các luồng hàng có khối lượng lớn vận chuyển ổn định như quặng xi từ Nhà máy nhiệt điện Na Dương đi các ga; luồng hàng hoa quả vận chuyển

bằng container lạnh thu gom từ các tỉnh miền nam Trung bộ đi phía bắc xuất sang Trung Quốc; luồng hàng sắt thép từ các nhà máy gang thép Thái Nguyên, thép Việt Trung đi các ga; luồng hàng tại các khu công nghiệp như linh kiện điện tử máy móc vận chuyển trong nước và xuất ra nước ngoài...

- Duy trì và tiếp tục thực hiện hợp đồng vận chuyển hàng hóa bằng tàu hàng chuyên tuyến đối với một số doanh nghiệp.

Ngoài ra, còn có các cá nhân và doanh nghiệp, Cục vận tải - Bộ Quốc phòng thường xuyên vận chuyển hàng hóa bằng tàu hàng thường, tàu hàng khu đoạn trên các tuyến đường sắt.

7. Phương án hoạt động kinh doanh sau hợp nhất:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh sau hợp nhất (dự kiến):

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	THỰC HIỆN NĂM 2023	KẾ HOẠCH	
				Quý IV/ Năm 2024	Năm 2025
I	Tổng doanh thu	Triệu đồng	4.200.180	958.571	4.520.993
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	nt	4.157.965	950.990	4.497.743
a	Doanh thu vận tải	nt	3.680.908	830.273	4.072.006
b	Doanh thu DVHT vận tải và kinh doanh khác	nt	477.057	120.717	425.737
2	Doanh thu hoạt động tài chính	nt	10.817	3.081	6.250
3	Thu nhập khác (thanh lý tài sản, phạt HĐ,...)	nt	31.398	4.500	17.000
II	Tổng chi phí	Triệu đồng	4.175.351	957.635	4.497.206
1	Chi phí bán hàng và cung cấp dịch vụ	nt	4.079.406	936.927	4.407.706
2	Chi phí tài chính	nt	90.171	20.008	87.000
3	Chi khác	nt	5.774	700	2.500
III	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	24.829	936	23.787
IV	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	24.829	936	23.787
	Tỉ suất LN sau thuế/ Vốn điều lệ	%	1,90	0,07	1,82
	Tỉ suất LN sau thuế/ Doanh thu	%	0,60	0,10	0,53

8. Phương án sử dụng lao động

Vào Ngày Hợp Nhất, toàn bộ người lao động của CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội, CTCP Vận tải Đường sắt Sài Gòn sẽ trở thành người lao động của Công ty Hợp nhất. Công ty Hợp nhất có nghĩa vụ thừa nhận, tôn trọng và cam kết tiếp tục kế thừa các hợp đồng lao động của người lao động của CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội, CTCP Vận tải Đường sắt Sài Gòn. Đồng thời, Công ty Hợp nhất sẽ đảm bảo chế độ làm việc, thu nhập và phúc lợi cho người lao động tối thiểu đạt

mức hiện tại.

III. Thông tin về việc hợp nhất

1. Mục đích hợp nhất:

Việc hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội, Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn được thực hiện theo văn bản số 303/TTg-ĐMDN ngày 07/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phương án cơ cấu lại doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam”.

Việc hợp nhất 2 Công ty sẽ đảm bảo tính tập trung thống nhất trong hoạt động vận tải, thuận lợi trong công tác quản lý, sử dụng các nguồn lực linh hoạt, đặc biệt là việc điều hành vận dụng phương tiện; nâng cao hiệu quả sử dụng phương tiện và giảm chi phí sửa chữa. Ngoài ra, việc hợp nhất 2 Công ty thành một đơn vị thống nhất để tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư dây chuyền công nghệ, chiến lược kinh doanh, chính sách chăm sóc khách hàng,... nâng cao khả năng cạnh tranh với các phương tiện vận tải khác.

2. Hình thức hợp nhất:

CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội, CTCP Vận tải Đường sắt Sài Gòn sẽ hợp nhất thành một pháp nhân mới là Công ty hợp nhất thông qua hoán đổi cổ phiếu HRT và SRT lấy cổ phiếu của Công ty hợp nhất theo Hợp đồng hợp nhất. Sau hợp nhất, CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội và CTCP Vận tải Đường sắt Sài Gòn sẽ chấm dứt tồn tại, chuyển toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp, trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ tài sản khác cho Công ty hợp nhất.

Tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu để thực hiện hợp nhất sẽ được tính toán dựa trên kết quả định giá của các Công ty bị hợp nhất thực hiện bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt, vốn điều lệ của các Công ty bị hợp nhất và vốn điều lệ của Công ty Hợp nhất.

3. Chi phí hợp nhất

Các chi phí hợp nhất bao gồm các chi phí phát sinh để thực hiện toàn bộ quá trình hợp nhất từ khi các bên ký kết hợp đồng hợp nhất cho đến khi Công ty hợp nhất nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới và có đầy đủ quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản của các Công ty bị hợp nhất, bao gồm nhưng không hạn chế ở các chi phí sau: chi phí thực hiện hồ sơ giấy tờ, xin chấp thuận; chi phí đăng ký, chuyển giao quyền sở hữu... Mỗi bên tự chịu các chi phí và phí tổn phát sinh cho bên đó liên quan đến hợp đồng và giao dịch hợp nhất, cho dù giao dịch hợp nhất có hoàn thành hay không.

4. Phương pháp kế toán hợp nhất

Giá trị tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu của CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội, CTCP Vận tải Đường sắt Sài Gòn sẽ được chuyển giao cho Công ty hợp nhất bằng cách cộng ngang sổ kế toán, với các nguyên tắc cơ bản sau:

Vốn chủ sở hữu của Công ty Hợp nhất sẽ bằng tổng Giá trị tài sản thuần của 2 Công ty tại ngày *Ngày Hợp nhất (là ngày Công ty hợp nhất nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp)*. Giá trị tài sản thuần này là chênh lệch giữa Tổng tài sản và Tổng nợ phải trả tại Ngày

Hợp nhất. Như vậy:

- Vốn điều lệ của công ty Hợp nhất sẽ bằng tổng vốn điều lệ của 2 Công ty tham gia hợp nhất;
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/lỗ lũy kế của công ty Hợp nhất được xác định bằng tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/lỗ lũy kế của HRT và SRT; có nghĩa công ty Hợp nhất sẽ kế thừa toàn bộ khoản lỗ lũy kế từ 2 công ty HRT và SRT;
- Các nguồn quỹ của công ty Hợp nhất được xác định bằng tổng các nguồn quỹ của 2 công ty tham gia hợp nhất.

Tài sản và nợ phải trả của Công ty hợp nhất được xác định bằng cách cộng ngang tài sản và nợ phải trả của CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội và CTCP Vận tải Đường sắt Sài Gòn tại **Ngày Hợp nhất.**

5. Các phương pháp xác định giá trị cổ phần; Tỷ lệ và nguyên tắc hoán đổi:

a. Các phương pháp xác định giá trị cổ phần:

- Phương pháp tài sản: Phương pháp tài sản là phương pháp ước tính giá trị của doanh nghiệp cần thẩm định giá thông qua tính tổng giá trị thị trường của các tài sản thuộc quyền sở hữu và sử dụng của doanh nghiệp cần thẩm định giá.
- Phương pháp giá giao dịch: Phương pháp giá giao dịch là phương pháp ước tính giá trị doanh nghiệp cần thẩm định giá thông qua giá giao dịch chuyển nhượng phần vốn góp hoặc chuyển nhượng cổ phần thành công trên thị trường của chính doanh nghiệp cần thẩm định giá.

Hạn chế của phương pháp giá giao dịch là không phản ánh được giá trị của doanh nghiệp, chịu nhiều ảnh hưởng từ ý chí chủ quan của các nhà đầu tư và diễn biến của thị trường chứng khoán chung.

Do đó, Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt đã lựa chọn phương pháp tài sản để tính toán giá trị cổ phần làm cơ sở tính toán tỷ lệ hoán đổi thực hiện hợp nhất 2 Công ty.

b. Giá trị cổ phần

✦ Giá trị cổ phần Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội

Căn cứ vào Chứng thư thẩm định giá Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội số 280301/2024/CTTĐG-AASCN ngày 28/03/2024 và Báo cáo kết quả thẩm định giá số 280301/2024/BCTĐG-AASCN của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt tại thời điểm 31/12/2023:

Giá trị phần vốn chủ sở hữu của HRT tại thời điểm 31/12/2023 (1)	1.315.638.706.937 đồng
Tổng số vốn cổ phần của CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội (2)	80.058.970 cổ phần
Giá trị 1 cổ phần là: (3) = (1)/(2)	16.433 đồng/cổ phần

✚ **Giá trị cổ phần Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn**

Căn cứ vào Chứng thư thẩm định giá Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn số 280302/2024/CTTĐG-AASCN ngày 28/03/2024 và Báo cáo kết quả thẩm định giá số 280302/2024/BCTĐG-AASCN của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt tại thời điểm 31/12/2023:

Giá trị phân vốn chủ sở hữu của SRT tại thời điểm 31/12/2023 (1)	648.714.098.797 đồng
Tổng số vốn cổ phần của CTCP cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn (2)	50.310.000 cổ phần
Giá trị 1 cổ phần là: (3) = (1)/(2)	12.894 đồng/cổ phần

c. Tỷ lệ hoán đổi

Căn cứ theo kết quả Báo cáo kết quả thẩm định giá CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội và CTCP Vận tải Đường sắt Sài Gòn do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt, tỷ lệ hoán đổi của các cổ đông công ty bị Hợp nhất được tính toán như sau:

Stt	Chỉ tiêu	HRT	SRT	Công ty Hợp nhất
1	Vốn điều lệ trước hợp nhất (31/12/2023)	800.589.700.000	503.100.000.000	
2	Số cổ phiếu đang lưu hành (31/12/2023)	80.058.970	50.310.000	130.368.970
3	Vốn chủ sở hữu (đã được đánh giá lại) (31/12/2023)	1.315.638.706.937	648.714.098.797	
4	Giá trị 1 cổ phần đã được đánh giá lại (31/12/2023)	16.433 đồng/cổ phần	12.894 đồng/cổ phần	
5	Trọng số về tương quan tỷ lệ giá trị vốn chủ sở hữu được đánh giá lại giữa 2 công ty	66,98%	33,02%	
6	Vốn điều lệ sau hợp nhất trên sổ sách kế toán			1.303.689.700.000

Stt	Chỉ tiêu	HRT	SRT	Công ty Hợp nhất
7	Số vốn cổ phần công ty hợp nhất mà các cổ đông công ty bị hợp nhất sẽ nhận được	873.211.361.060	430.478.338.940	1.303.689.700.000
8	Tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu ((8)=(7)/(1))	1,09071 1 cổ phiếu HRT sẽ đổi được 1,09071 cổ phiếu của công ty hợp nhất	0,85565 1 cổ phiếu của SRT sẽ đổi được 0,85565 cổ phiếu của công ty hợp nhất	
9	Số lượng cổ phiếu công ty hợp nhất mà các cổ đông công ty bị hợp nhất sẽ nhận được (làm tròn xuống phần lẻ)	87.321.119	43.047.751	130.368.870
10	Dự kiến phần lẻ chênh lệch (do tính toán tỷ lệ hoán đổi) giữa cổ phiếu công ty hợp nhất mà cổ đông 2 công ty bị hợp nhất nhận được so với giá trị sổ sách cổ phiếu của công ty hợp nhất (10)=(2)-(9)			100*

(*) Lưu ý: Toàn bộ số cổ phiếu lẻ còn lại (100 cổ phiếu) do nguyên tắc tính toán theo tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu sẽ được chuyển cho cổ đông nhà nước là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam sở hữu và quản lý. Số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Kết luận: Như vậy, tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu là:

- 01 cổ phiếu của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội sẽ được hoán đổi với 1,09071 cổ phiếu Công ty Hợp nhất.
- 01 cổ phiếu của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn sẽ được hoán đổi với 0,85565 cổ phiếu Công ty Hợp nhất.

6. Thời hạn, thủ tục và điều kiện chuyển đổi tài sản

Toàn bộ tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của các Bên được coi là đã chuyển giao cho Công Ty Hợp Nhất vào Ngày Hợp Nhất tính theo giá trị sổ sách tại Ngày Hợp Nhất.

- Vào Ngày Hợp Nhất, các Bên sẽ lập Hội đồng bàn giao tài sản gồm Người đại diện theo pháp luật, các thành viên HĐQT, đại diện Ban kiểm soát của từng Bên (nếu có). Hội đồng bàn giao tài sản có trách nhiệm bảo quản, thống kê, ký Biên bản bàn giao với Hội đồng tiếp nhận tài sản của Công Ty Hợp Nhất. Hội đồng tiếp nhận tài sản gồm Người đại diện theo pháp luật, các thành viên HĐQT của Công Ty Hợp Nhất.
 - Vào Ngày Hợp Nhất, toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình tổ chức và hoạt động của các Công ty bị hợp nhất phải được chuyển giao cho Công Ty Hợp Nhất. Các Bên đồng thời thực hiện việc khóa sổ kế toán, kiểm kê tài sản, lập Báo cáo tài chính và bàn giao toàn bộ tài liệu kế toán cho Công Ty Hợp Nhất trên cơ sở Biên bản bàn giao.
 - Việc chuyển giao tài sản và nghĩa vụ nợ phải được ghi nhận tại Biên bản bàn giao, xác nhận tình trạng Tài sản/Nghĩa vụ nợ theo từng danh mục Tài sản/Nghĩa vụ nợ. Hội đồng bàn giao tài sản của mỗi Bên liên đới chịu trách nhiệm trong trường hợp kê khai không đúng, không đầy đủ tình trạng tài sản, công nợ của mỗi Bên trong Biên bản bàn giao.
 - Tất cả các khoản tiền và khoản nợ (thuộc bất kỳ loại nào và bằng bất kỳ loại tiền tệ nào) đến hạn, còn nợ, phát sinh hoặc phải trả cho bên thứ ba nào các Bên tồn tại trước Ngày Hợp Nhất và đã được liệt kê tại Báo cáo kiểm toán và Bảng tổng hợp các thay đổi phát sinh sẽ được chuyển giao cho và trở thành nghĩa vụ của Công Ty Hợp Nhất. Công Ty Hợp Nhất có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ đối với bên thứ ba đó.
 - Đối với các tài sản phải đăng ký theo quy định của pháp luật (nếu có), Công Ty Hợp Nhất sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết để nhận chuyển quyền sở hữu từ các Công ty bị hợp nhất sang Công Ty Hợp Nhất trong vòng 06 (sáu) tháng kể từ Ngày Hợp Nhất trên cơ sở phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan.
 - Vào Ngày Hợp Nhất, Công Ty Hợp Nhất căn cứ vào Biên bản bàn giao mở sổ kế toán, tổng hợp Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội, Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn thành Báo cáo tài chính của Công Ty Hợp Nhất.
 - Kể từ Ngày Hợp Nhất, Công Ty Hợp Nhất sẽ kế thừa tất cả các quyền và nghĩa vụ Các Bên theo các hợp đồng còn hiệu lực giữa HRT, SRT với bên thứ ba trước Ngày Hợp Nhất, và sẽ bị ràng buộc bởi các hợp đồng đó.
 - Công Ty Hợp Nhất sẽ không có nghĩa vụ thanh toán bất cứ khoản tiền nào hoặc tài sản nào khác cho bất cứ tổ chức/cá nhân nào liên quan đến cổ phần của các công ty bị hợp nhất.
 - Trong thời gian kể từ ngày ký Hợp đồng này cho đến Ngày Hợp Nhất, các Bên vẫn hoạt động kinh doanh bình thường, vẫn thực hiện các nghĩa vụ về tài sản hoặc các nghĩa vụ khác theo hợp đồng đã ký kết, hoặc ký các hợp đồng cần thiết khác phục vụ hoạt động kinh doanh thường ngày, cũng như ban hành các quyết định nội bộ khác để điều hành các công việc thường ngày, tuy nhiên phải tuân thủ các cam kết và hạn chế khác mà các Bên đã thống nhất và ghi nhận tại Hợp đồng hợp nhất.
- 7. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn mỗi cổ phần trước và sau hợp nhất, so sánh giá thị trường với giá trị sau chuyển đổi**

Stt	Chỉ tiêu	HRT	SRT	Công ty Hợp nhất
1	Lợi nhuận sau thuế (31/12/2023)	14.066.269.039	10.763.160.661	
2	Số cổ phiếu đang lưu hành	80.058.970	50.310.000	
3	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn cổ phần	1,76%	2,14%	
4	Giá đóng cửa cổ phiếu tại ngày 29/12/2023	7.000 đồng/cp	5.800 đồng/cp	
5	Vốn điều lệ của Công ty trước hợp nhất	800.589.700.000	503.100.000.000	
6	Giá trị sau khi chuyển đổi. Vốn điều lệ Công ty Hợp nhất = Tổng vốn điều lệ của các Công ty tham gia hợp nhất	N/A	N/A	1.303.689.700.000

8. Lộ trình hợp nhất và trình tự, thủ tục, điều kiện, tổ chức thực hiện chuyển đổi cổ phần

a. Lộ trình hợp nhất (dự kiến)

Công việc thực hiện	Ghi chú	Thời gian
Tổ chức ĐHĐCĐ của các bên công ty bị hợp nhất để thông qua việc hợp nhất	HRT và SRT tổ chức ĐHĐCĐ để thông qua việc hợp nhất bao gồm: <i>Phương án hợp nhất được đại diện pháp luật của HRT và SRT ký theo mẫu số 81 - Phụ lục của Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi, Phương án SXKD sau hợp nhất, Hợp đồng hợp nhất, dự thảo Điều lệ Công ty sau hợp nhất, bầu thành viên HĐQT, BKS, bầu/bổ nhiệm TGD của Công ty hợp nhất.</i>	6 tuần (bao gồm cả thời gian chốt danh sách)
2 Công ty thực hiện công bố thông tin về nghị quyết, biên bản ĐHĐCĐ thông qua phương án, điều lệ và hợp đồng hợp nhất		Trong vòng 24h kể từ khi được thông qua
HRT và SRT thông báo và gửi cho các chủ nợ và người lao động hợp đồng hợp nhất	Trong vòng 15 ngày kể từ ngày Hợp đồng hợp nhất được ĐHĐCĐ của các Công ty tham gia hợp nhất thông qua theo quy định, các công ty tham gia hợp nhất phải thông báo và gửi	Trong vòng 15 ngày kể từ khi hợp đồng hợp nhất được ký kết

Công việc thực hiện	Ghi chú	Thời gian
	cho các chủ nợ và người lao động hợp đồng hợp nhất.	
2 Công ty cùng nộp hồ sơ xin ý kiến Ủy ban cạnh tranh quốc gia về tập trung kinh tế khi thực hiện hợp nhất	Nộp hồ sơ lên Ủy ban cạnh tranh quốc gia, theo dõi và giải trình hồ sơ	4 tuần
HRT và SRT nộp hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu hoán đổi để hợp nhất của UBCKNN	Nộp hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu hoán đổi để hợp nhất của UBCKNN, theo dõi và giải trình hồ sơ theo yêu cầu của UBCKNN	8 tuần
2 Công ty công bố thông báo phát hành cổ phiếu hoán đổi	Công bố thông báo phát hành cổ phiếu hoán đổi trên một tờ báo điện tử hoặc báo viết theo quy định và đăng tải Bản thông báo phát hành và Bản cáo bạch chính thức trên trang thông tin điện tử của các Công ty bị hợp nhất và Sở Giao dịch Chứng Khoán (đối với công ty đã niêm yết, đăng ký giao dịch)	Trong vòng 7 ngày kể từ ngày có giấy phép chào bán chứng khoán ra công chúng của UBCKNN
2 Công ty thực hiện chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc hoán đổi cổ phiếu	Thời gian thực hiện quyền tối thiểu 20 ngày từ ngày công bố thông tin đến ngày chốt danh sách để hoán đổi thực hiện hợp nhất	Gửi thông báo chốt danh sách đến Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam 8 ngày làm việc trước ngày chốt danh sách
Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu gửi UBCKNN		Trong vòng 10 ngày kể từ ngày thực hiện hoán đổi cổ phiếu
Hủy đăng ký giao dịch, lưu ký cổ phần của Công ty bị hợp nhất	Ngày hủy đăng ký giao dịch của cổ phiếu HRT và SRT chính là ngày chốt danh sách để hoán đổi cổ phiếu thực hiện hợp nhất	2 tuần
Hoàn thiện hồ sơ đăng ký chính thức Công ty Hợp nhất nộp lên Sở Kế Hoạch và Đầu Tư ở tại địa phương nơi có trụ sở của Công ty Hợp nhất		2 tuần

Công việc thực hiện	Ghi chú	Thời gian
Chuyển giao toàn bộ tài sản, nợ, quyền và nghĩa vụ từ các công ty bị hợp nhất sang công ty Hợp nhất vào Ngày Hợp nhất		2 tuần
<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký cấp lại các giấy phép chuyên ngành - Đăng ký lưu ký chứng khoán của Công ty Hợp nhất - Đăng ký giao dịch đối với Công ty Hợp nhất - Đăng ký quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng các tài sản phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng. 		4 tuần – 8 tuần

Lưu ý: Lộ trình này có thể điều chỉnh hoặc thay đổi theo sự hướng dẫn hoặc xem xét hồ sơ của UBCK Nhà nước, Sở KH&ĐT hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác.

b. Thời hạn, thủ tục và điều kiện chuyển đổi cổ phần

- Kể từ ngày ĐHCĐ thông qua phương án hoán đổi cổ phiếu cho đến Ngày Đăng Ký Cuối Cùng, CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội và CTCP Vận tải Đường sắt Sài Gòn không được phát hành thêm, phân chia, tách, gộp cổ phần.
- CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội, CTCP Vận tải Đường sắt Sài Gòn phải xác định ngày chốt danh sách cổ đông của mỗi bên để tiến hành việc hoán đổi cổ phiếu thành cổ phiếu của Công ty Hợp Nhất (“Ngày Đăng Ký Cuối Cùng”) và thông báo Ngày Đăng Ký Cuối Cùng đến các cổ đông hiện hữu của mình. Các Bên có trách nhiệm bàn giao danh sách cổ đông chốt tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng của mình cho Công ty Hợp nhất vào Ngày Hợp Nhất.
- Sau Ngày Hợp Nhất: Mọi cổ phiếu do CTCP Vận tải Đường sắt Hà Nội, CTCP Vận tải Đường sắt Sài Gòn đã phát hành và đang lưu hành trước thời điểm hoán đổi sẽ tự động bị hủy giao dịch UpCOM trên Sở giao dịch chứng khoán Hà nội và chấm dứt tồn tại.
- Việc chuyển giao cổ phiếu sẽ được thực hiện tại Trụ sở Công Ty Hợp Nhất, trong vòng 30 ngày kể từ Ngày Hợp Nhất. Cổ đông của Bên A và cổ đông của Bên B sẽ được nhận Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần Công Ty Hợp Nhất. Toàn bộ Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần/Sổ cổ đông của Bên A và Bên B sẽ được tự động hủy ngay sau khi Công Ty Hợp Nhất nhận bàn giao.
- Công Ty Hợp Nhất có trách nhiệm thực hiện các thủ tục đăng ký, lưu ký cổ phiếu của Công Ty Hợp Nhất tại Tổng Công ty Lưu ký và Bảo quản Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch Upcom.

c. Phương án huy động nguồn vốn, trong trường hợp tổ chức bị hợp nhất không đủ năng lực tài chính, để bảo đảm quyền lợi của các cổ đông phản đối, không đồng ý việc hợp nhất

- Điều 132 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có quy định: “Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình”.
- Điều 134 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có quy định: “Công ty chỉ được thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo quy định tại Điều 132 của Luật Doanh nghiệp nếu ngay sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại, công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.”
- Trong trường hợp cổ đông của HRT và SRT không biểu quyết thông qua phương án hợp nhất thì sẽ có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần. Tuy nhiên, hiện nay HRT và SRT đều bị lỗ lũy kế do ảnh hưởng dịch bệnh Covid 2 năm vừa qua nên việc thu xếp, huy động nguồn tiền để thực hiện mua lại cổ phần là rất khó khăn và không khả thi.

B. PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ QUYỀN LỢI, LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN

Phương án bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp của cổ đông, chủ nợ, người lao động và các chức danh quản lý, khách hàng của HRT và SRT: chi tiết theo dự thảo Phương án hợp nhất đính kèm.

C. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY BỊ HỢP NHẤT

- Tiến hành thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, kê khai tài sản, quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp một cách trung thực, chính xác.
- Không mở rộng ngành nghề kinh doanh, hoặc đầu tư vào một dự án nào mà không được sự đồng ý bằng văn bản của Bên còn lại kể từ ngày Hợp đồng này có hiệu lực. Không thực hiện bất kỳ hoạt động nào có khả năng gây phương hại đến việc thực hiện các hợp đồng đang có hiệu lực vào thời điểm ký kết Hợp đồng này.
- Không sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, thay thế các chính sách, quy chế, quy định, quy trình quản lý, điều hành đang được áp dụng tại công ty kể từ ngày Hợp đồng này có hiệu lực (bao gồm cả các quy định về tài chính, kế toán, kiểm toán...).
- Phối hợp, kiểm soát việc thực hiện theo Hợp đồng này.
- Không ban hành bất kỳ văn bản nào gây cản trở việc Giao Dịch Hợp Nhất.
- Cung cấp kịp thời thông tin liên quan đến Giao Dịch Hợp Nhất theo yêu cầu của Bên kia.
- Chịu trách nhiệm toàn bộ đối với tất cả những thông tin, tài liệu, giấy tờ... cung cấp để phục vụ cho Giao Dịch Hợp Nhất.
- Giải quyết các khiếu nại, tranh chấp có liên quan đến việc Giao Dịch Hợp Nhất và mọi hoạt động của Mỗi Bên tính đến Ngày Hợp Nhất.
- Cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về số liệu các khoản nợ, tiền phải trả, nghĩa vụ tài chính và chi phí phát sinh của Mỗi Bên tính đến Ngày Hợp Nhất. Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Mỗi Bên liên đới chịu trách nhiệm trong trường hợp kê khai không đúng, không đầy đủ tình trạng tài sản, công nợ của Bên đó.
- Trong thời gian kể từ Ngày Ký Kết Hợp đồng đến Ngày Hợp Nhất, Mỗi Bên phải đảm bảo

các hoạt động kinh doanh được diễn ra một cách bình thường; tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành; giữ gìn hình ảnh, thương hiệu và uy tín của mình.

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng hợp nhất, Phương án hợp nhất, và theo quy định của pháp luật.

D. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Sau khi được ĐHĐCĐ thông qua phương án hợp nhất, tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu, dự thảo Hợp đồng hợp nhất, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT 2 công ty thực hiện ký kết hợp đồng hợp nhất, và chỉnh sửa, bổ sung hợp đồng hợp nhất (nếu cần) để đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Công ty và các cổ đông.

E. ĐIỀU LỆ CÔNG TY HỢP NHẤT

Dự thảo Điều lệ Công ty hợp nhất tuân theo quy định của Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

F. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN TỚI THUẾ VÀ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC

Các công ty bị hợp nhất cần thực hiện quyết toán thuế, thực hiện hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước trước khi chấm dứt hoạt động.

G. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ VÀ/HOẶC BỒI THƯỜNG TRONG TRƯỜNG HỢP MỘT BÊN BỊ HỢP NHẤT ĐƠN PHƯƠNG HỦY BỎ THỎA THUẬN HỢP NHẤT

Nếu một trong hai bên công ty bị hợp nhất đơn phương hủy bỏ thỏa thuận hợp nhất, bên vi phạm có trách nhiệm bồi thường cho bên kia bất kỳ khoản mất mát, thiệt hại nào do hành vi vi phạm thỏa thuận hợp nhất đã được kí kết của mình hoặc người đại diện của mình gây ra bao gồm nhưng không giới hạn tất cả các khoản chi phí, phí tổn liên quan đến việc ký kết, thực hiện và chấm dứt thỏa thuận hợp nhất.

H. ĐĂNG KÝ LƯU KÝ CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH ĐỂ HOÁN ĐỔI CỦA CÔNG TY HỢP NHẤT TẠI TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM VÀ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN HỆ THỐNG UPCOM CỦA SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Công ty hợp nhất có trách nhiệm đăng ký công ty đại chúng với UBCKNN sau khi đi vào hoạt động và đáp ứng các điều kiện theo quy định.

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành để hoán đổi của Công ty hợp nhất sẽ được đăng ký lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCOM của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện dự kiến: trong năm 2024. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động triển khai các thủ tục để hợp nhất 2 Công ty trên cơ sở đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

J. CÁC NỘI DUNG ỦY QUYỀN CHO HĐQT

Để việc triển khai thực hiện công tác hợp nhất Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội và Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn được nhanh chóng và thuận lợi, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các công việc liên quan đến hợp nhất công ty, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:

1. Hoàn thiện Phương án hợp nhất theo các nội dung mà ĐHĐCĐ bất thường đã thông qua, bao gồm nhưng không giới hạn ở Kết quả bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty hợp nhất;
2. Đàm phán, bổ sung và hoàn chỉnh Hợp đồng hợp nhất cho phù hợp với tình hình thực tế và các quy định pháp luật có liên quan giữa Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội và Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn;
3. Triển khai, xây dựng và thực hiện tất cả các thủ tục, tài liệu cần thiết để phát hành cổ phiếu thực hiện hoán đổi để thực hiện hợp nhất theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;
4. Chủ động triển khai thực hiện các thủ tục nhằm đảm bảo việc hợp nhất Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội và Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn được tiến hành nhanh chóng và đảm bảo các quy định của pháp luật hiện hành;
5. Tổ chức, sắp xếp bộ máy hoạt động, nhân sự của Công ty hợp nhất để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được liên tục;
6. Phối hợp với Công ty hợp nhất thực hiện tất cả các thủ tục, tài liệu cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch tập trung số cổ phiếu phát hành tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và trên hệ thống UpCOM của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định của Pháp luật.


Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt toàn văn Phương án hợp nhất đính kèm./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *[Signature]*



Đỗ Văn Hoan

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 12/06/2018;
- Căn cứ Nghị định số 35/2020/NĐ-CP ngày 24/03/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật cạnh tranh;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Văn bản số 303/TTg-ĐMDN ngày 07/04/2022 về việc phương án cơ cấu lại doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
- Văn bản số 2237/UBQLV-CNHT ngày 18/10/2023 về việc hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội và Sài Gòn;
- Văn bản số 1625/BTC-TCDN ngày 07/02/2024 về việc hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội và Sài Gòn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội,

Công ty hợp nhất sẽ phát hành cổ phiếu để hoán đổi lấy toàn bộ số cổ phiếu đang lưu hành của các Công ty bị hợp nhất theo phương thức dưới đây và được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) các Công ty bị hợp nhất thông qua. Theo đó, tất cả các cổ đông hiện hữu của các Công ty bị hợp nhất sẽ trở thành cổ đông của Công ty hợp nhất thông qua việc sở hữu cổ phiếu Công ty hợp nhất phát hành thêm theo

Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi, cụ thể như sau:

1. Phương án phát hành cổ phiếu để thực hiện hợp nhất doanh nghiệp

- Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 130.368.970 cổ phiếu.
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 1.303.689.700.000 đồng.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội, Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn theo danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc hoán đổi.
- Phương thức phát hành: Công ty Hợp nhất sẽ phát hành 130.368.970 cổ phiếu để hoán đổi lấy toàn bộ cổ phiếu của các cổ đông trong Công ty bị hợp nhất, trong đó:
 - Tỷ lệ hoán đổi đối với cổ đông Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội là 1:1,09071.
01 cổ phiếu của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội sẽ được hoán đổi với 1,09071 cổ phiếu Công ty Hợp nhất.
 - Tỷ lệ hoán đổi đối với cổ đông Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn là 1: 0,85565.
01 cổ phiếu của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn sẽ được hoán đổi với 0,85565 cổ phiếu Công ty Hợp nhất.
 - Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phiếu được hoán đổi cho cổ đông của Công ty bị hợp nhất sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ 1: vào ngày chốt danh sách cổ đông của HRT để thực hiện hoán đổi cổ phiếu, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 123 cổ phiếu HRT. Khi đó, cổ đông A sẽ được hưởng 123 quyền, 123 quyền này sẽ được hoán đổi lấy số cổ phiếu của Công ty hợp nhất tương ứng là $123 \times 1,09071 = 134,15733$ cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu Công ty hợp nhất của cổ đông A nhận được sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị là 134 cổ phiếu.

Ví dụ 2: vào ngày chốt danh sách cổ đông của SRT để thực hiện hoán đổi cổ phiếu, cổ đông Nguyễn Văn B hiện đang sở hữu 123 cổ phiếu SRT. Khi đó, cổ đông B sẽ được hưởng 123 quyền, 123 quyền này sẽ được hoán đổi lấy số cổ phiếu của Công ty hợp nhất tương ứng là $123 \times$

0,85565 = 105,24495 cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu Công ty hợp nhất của cổ đông B nhận được sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị là 105 cổ phiếu.

▪ Nguyên tắc xử lý số cổ phiếu lẻ: Toàn bộ số cổ phiếu lẻ còn lại do nguyên tắc tính toán theo tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu sẽ được chuyển cho cổ đông nhà nước là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam sở hữu và quản lý. Số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

Các cổ đông của HRT và SRT nhất trí thông qua việc chuyển toàn bộ số cổ phiếu lẻ do nguyên tắc tính toán theo tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu cho cổ đông nhà nước là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam sở hữu và quản lý.

▪ Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm để thực hiện hoán đổi không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp:

○ Cổ đông của công ty bị hợp nhất đang sở hữu cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng (cổ phiếu của người lao động được mua ưu đãi theo cam kết làm việc lâu dài) thì khi hoán đổi lấy cổ phiếu Công ty hợp nhất cũng bị hạn chế chuyển nhượng tương ứng. Việc chuyển nhượng các cổ phiếu này của Công ty hợp nhất tuân thủ đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật về cổ phần hóa.

○ Số cổ phiếu lẻ của đợt chào bán được phân phối tiếp như quy định nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

- Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nước ngoài: ĐHĐCĐ uỷ quyền cho Hội đồng quản trị (“HĐQT”) thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật.

- Thời gian thực hiện dự kiến: trong năm 2024, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán. ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn, quyết định thời điểm thực hiện phù hợp và gia hạn thời gian thực hiện căn cứ vào quá trình thực tế Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phê duyệt.

- Đăng ký lưu ký và giao dịch cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phát hành sẽ được đăng ký tại Tổng công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch tại hệ thống Upcom của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo đúng quy định của pháp luật.

2. Các nội dung giao/ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung công việc, bao gồm

nhưng không giới hạn ở các nội dung sau:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung, chỉnh sửa hoặc thay đổi phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua (nếu thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) nhằm triển khai phương án phát hành cổ phiếu được hiệu quả cao nhất, tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan, điều lệ và đảm bảo quyền lợi cổ đông Công ty. Báo cáo lại với ĐHĐCĐ trong kỳ họp gần nhất.
- Triển khai các thủ tục phát hành cổ phiếu để hoán đổi theo quy định của pháp luật.
- Chủ động xây dựng, thông qua hồ sơ đăng ký phát hành và giải trình hồ sơ xin phép phát hành cổ phiếu gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền có liên quan.
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Quyết định chốt danh sách cổ đông để thực hiện hoán đổi, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu, bảo đảm lợi ích của cổ đông và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.
- Phối hợp với Công ty hợp nhất xây dựng hồ sơ và các tài liệu cần thiết để thực hiện đăng ký lưu ký cổ phiếu Công ty hợp nhất tại Tổng công ty Lưu ký và Bảo quản Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch cổ phiếu tại hệ thống Upcom của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định pháp luật.
- Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành đợt phát hành theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Thực hiện các công việc, thủ tục khác mà HĐQT thấy cần thiết để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua và phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Thư ký Cty.



Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án hoạt động kinh doanh sau hợp nhất

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 12/06/2018;
- Căn cứ Nghị định số 35/2020/NĐ-CP ngày 24/03/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật cạnh tranh;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Văn bản số 303/TTg-ĐMDN ngày 07/04/2022 về việc phương án cơ cấu lại doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
- Văn bản số 2237/UBQLV-CNHT ngày 18/10/2023 về việc hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội và Sài Gòn;
- Văn bản số 1625/BTC-TCDN ngày 07/02/2024 về việc hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội và Sài Gòn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội,

Căn cứ phương án cơ cấu lại doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua Phương án hoạt động kinh doanh sau hợp nhất Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội (“HRT”) và Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn (“SRT”) như sau:

1. Mục tiêu kinh doanh

- Phân đầu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu do cấp có thẩm quyền giao, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước; đảm bảo đủ việc làm, nâng cao đời sống người lao động. Nâng cao năng lực cạnh tranh, phân đầu từng bước tăng thị phần vận tải cả về hành

khách, hàng hoá.

- Kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật, ngành nghề kinh doanh phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Kinh doanh vận tải đường sắt là ngành nghề kinh doanh chính, cốt lõi của Công ty đồng thời phát triển kinh doanh các dịch vụ hỗ trợ để gia tăng giá trị sản phẩm, tăng doanh thu tạo thêm việc làm cho người lao động.
- Bảo toàn vốn và tài sản của doanh nghiệp; đảm bảo lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận trên vốn của doanh nghiệp theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

2. Nhiệm vụ kinh doanh

- Xây dựng kế hoạch, phương án kinh doanh phù hợp với từng thời điểm, đảm bảo duy trì và phát triển vốn; kinh doanh có lãi, có hiệu quả. Doanh thu vận tải phần đầu tăng trưởng bình quân hàng năm là 4,5%, dịch vụ hỗ trợ vận tải và các dịch vụ khách tăng tối thiểu 10%/năm trở lên. Quý IV/2024 là quý đầu tiên của Công ty Hợp nhất dự kiến lợi nhuận không cao, từ năm 2025 trở đi phần đầu lãi từ 1 - 2% so với vốn điều lệ của Công ty, hoàn thành nghĩa vụ ngân sách và phần đầu thu nhập bình quân người lao động đạt trên 8.000.000 đồng/người/tháng, tăng trên 8% mỗi năm.
- Thực hiện nhiều chương trình khuyến mại, chăm sóc khách hàng để duy trì khách hàng cũ, tìm kiếm đối tượng khách hàng mới cho Công ty.
- Nghiên cứu tìm kiếm nhiều hình thức, loại hình kinh doanh mới phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty để nâng cao sản lượng, doanh thu.
- Không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng phương tiện, chất lượng dịch vụ; tìm kiếm và xây dựng phương án hợp tác với các đối tác, tập đoàn, tổng công ty, công ty lớn để cung cấp nhiều sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao để phục vụ khách hàng.
- Tiếp tục đẩy mạnh khai thác hàng hoá liên vận quốc tế, giai đoạn này Tổng công ty đã đưa vào khai thác sản phẩm dịch vụ vận tải hàng hóa mới như: đoàn tàu container Liên vận quốc tế đi Bi và đoàn tàu chở container đầu tiên từ Hà Nội đi Trùng Khánh chạy thẳng Châu Âu...; cố gắng khai thác hết năng lực chạy tàu tuyến Đông - Tây, khi dư địa luồng hàng liên vận quốc tế Hải Phòng - Vân Nam còn phong phú. Xúc tiến các biện pháp tháo gỡ các nút thắt cơ chế, chính sách để nâng cao sản lượng hàng hoá liên vận quốc tế đường sắt Hà Nội - Đồng Đăng - Bằng Tường - Nam Ninh đến các địa phương khác của Trung Quốc, và đi các nước thứ 3; tiến tới đưa hàng xuất khẩu sang Nga, Châu Âu,...
- Nghiên cứu phát triển thêm các sản phẩm dịch vụ tàu chuyên tuyến, tàu container Bắc Nam... để bù đắp sản lượng sụt giảm của các tuyến phía Bắc. Thúc đẩy các hoạt động Logistics, đầu tư nâng cao chất lượng hệ thống quản trị qua ứng dụng CNTT, từng bước dần chuyển hướng tổ chức phân phối các nguồn hàng từ kho, ga đến các đại lý, siêu thị, cửa hàng tiện ích,... nâng cao giá trị và hiệu quả trong chuỗi Logistics. Nghiên cứu

phương án tiếp tục đầu tư phương tiện vận chuyển, xếp dỡ chuyên dùng tại các ga đầu mối đảm bảo hiệu quả SXKD đồng thời nâng cao năng suất, khối lượng xếp dỡ và gia tăng tiện ích cho khách hàng.

- Phối hợp, hợp tác với các tập đoàn, tổng công ty lớn để giữ thị phần vận tải các luồng hàng hiện nay đang vận chuyển ổn định như: Apatit, phân bón, vật liệu xây dựng, than, luồng hàng liên vận quốc tế, lập tàu chuyên tuyến chú trọng tàu nhanh để vận chuyển bưu phẩm chuyển phát nhanh, hàng hóa có giá trị cao cạnh tranh với phương tiện vận tải khác.
- Chú trọng phối hợp vận chuyển an toàn các mặt hàng có giá trị cao, hàng “bảo mật” vận chuyển cho kho bạc nhà nước, hàng quân sự, thiết bị y tế, điện...
- Tăng cường khai thác thêm các luồng hàng có khối lượng lớn vận chuyển ổn định như xi măng, quặng xi; luồng hàng hoa quả vận chuyển bằng container lạnh thu gom từ các tỉnh phía Nam và khu vực miền Nam Trung bộ đi phía Bắc xuất sang Trung Quốc; luồng hàng sắt thép từ các nhà máy gang thép Thái Nguyên, thép Việt Trung đi các ga; luồng hàng tại các khu công nghiệp như linh kiện điện tử máy móc vận chuyển trong nước và xuất ra nước ngoài...
- Tổ chức các đoàn tàu hàng nhanh, chạy suốt trên tuyến Bắc - Nam và kéo dài kết nối với vận tải liên vận quốc tế để phục vụ xuất nhập khẩu bằng đường sắt.
- Tăng cường phương thức vận tải hàng hóa bằng container để thuận lợi kết nối với các phương thức vận tải khác, giảm giá thành cũng như thời gian tác nghiệp, phần đầu trong trong thời gian tới vận tải container chiếm tỷ trọng khoảng 65%.
- Tiếp tục số hóa công tác quảng cáo tiếp thị, công tác bán hàng và khâu tiếp nhận vận chuyển; kiên trì thúc đẩy nâng cao chất lượng vận tải, chất lượng phục vụ khách hàng, nhất là công tác vệ sinh và giao tiếp với hành khách, chủ hàng; nâng cao khả năng cạnh tranh với các phương thức vận tải.

3. Kế hoạch kinh doanh Công ty hợp nhất Quý IV năm 2024 và năm 2025 (dự kiến)

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	THỰC HIỆN NĂM 2023	KẾ HOẠCH	
				Quý IV/ Năm 2024	Năm 2025
I	Tổng doanh thu	Triệu đồng	4.200.180	958.571	4.520.993
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	nt	4.157.965	950.990	4.497.743
a	Doanh thu vận tải	nt	3.680.908	830.273	4.072.006
b	Doanh thu DVHT vận tải và kinh doanh khác	nt	477.057	120.717	425.737
2	Doanh thu hoạt động tài chính	nt	10.817	3.081	6.250
3	Thu nhập khác (thanh lý tài sản, phạt HĐ,...)	nt	31.398	4.500	17.000
II	Tổng chi phí	Triệu đồng	4.175.351	957.635	4.497.206

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	THỰC HIỆN NĂM 2023	KẾ HOẠCH	
				Quý IV/ Năm 2024	Năm 2025
1	Chi phí bán hàng và cung cấp dịch vụ	nt	4.079.406	936.927	4.407.706
2	Chi phí tài chính	nt	90.171	20.008	87.000
3	Chi khác	nt	5.774	700	2.500
III	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	24.829	936	23.787
IV	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	24.829	936	23.787
	Tỉ suất LN sau thuế/ Vốn điều lệ	%	1,90	0,07	1,82
	Tỉ suất LN sau thuế/ Doanh thu	%	0,60	0,10	0,53

Căn cứ để đạt được kế hoạch doanh thu, lợi nhuận trên:

Theo lộ trình dự kiến, HRT và SRT sẽ hoàn thành việc hợp nhất trong Quý III/2024, và công ty Hợp nhất chính thức hoạt động trong Quý IV/2024. Quý IV/2024 là quý đầu tiên của Công ty Hợp nhất dự kiến lợi nhuận không cao. Từ năm 2025 trở đi phấn đấu lãi từ 1 - 2% so với vốn điều lệ của Công ty.

Năm 2025, sau khi đã ổn định các công tác về vận hành, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, tổ chức quản lý, nhân sự, hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt sẽ ổn định. Việc hợp nhất cũng giúp Công ty gia tăng các lợi ích: tăng quy mô về mặt tài chính, gia tăng hiệu quả trong quản trị doanh nghiệp; giảm chi phí, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, chính sách chăm sóc, phục vụ khách hàng sẽ được thống nhất không có sự chông chéo... Do đó, Công ty dự kiến kế hoạch doanh thu sẽ tăng trưởng, lợi nhuận tăng.

Ngoài ra, Công ty cổ phần Vận tải đường sắt cũng tích cực áp dụng một số giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ, hoạt động, từ đó gia tăng doanh thu để đạt được kế hoạch đề ra:

❖ Giải pháp về kinh doanh:

Chính sách chăm sóc khách hàng:

- Thường xuyên tương tác với khách hàng để nắm bắt nhu cầu, mong muốn của khách hàng để không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý, vận hành dịch vụ để tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng.

Chiến lược marketing, chính sách về giá:

- Nâng cao công tác quảng bá, tiếp thị, chính sách trong kinh doanh vận tải để thu hút khách hàng, vận dụng tối đa lợi thế của mạng xã hội để thực hiện quảng cáo, tiếp thị một cách hiệu quả...
- Thực hiện chính sách giá linh hoạt, có cơ chế khuyến khích giảm giá; tăng cường công

khai, minh bạch trong hoạt động điều hành giá vé giá cước, điều xe, cấp xe.

Giải pháp phát triển đầu cuối:

- Đẩy mạnh tìm kiếm, phát triển, đa dạng nguồn hàng vận chuyển trọn gói từ kho - kho, từ nhà - nhà.
- Tăng cường hợp tác, liên kết với đối tác, các đơn vị để thực hiện các khâu tác nghiệp trong chuỗi dịch vụ từ kho đến kho, từ nhà - đến nhà để tăng doanh thu và có lợi nhuận, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

Tổ chức chạy tàu:

- Đảm bảo đoàn tàu hàng chạy đủ tần số và chiều dài phù hợp với sức kéo của đầu máy; sử dụng các đầu máy có công suất lớn có chi phí nhiên liệu thấp; khai thác luồng hàng để tổ chức chạy tàu chở nặng cả hai chiều, hạn chế và giảm tỷ lệ toa xe chạy rỗng (hệ số chạy rỗng); kiên quyết không khai thác các đoàn tàu có doanh thu nhỏ hơn tổng chi phí phải trả cho Tổng công ty.
- Vận dụng toa xe hiệu quả, nâng cao hệ số sử dụng chỗ toa xe khách tối thiểu 5%, phấn đấu giảm 10% thời gian quay vòng toa xe hàng.
- Tính đủ chi phí toa xe chạy rỗng và các chi phí phát sinh vào giá thành vận tải hàng hóa và khách khách, nghiên cứu bãi bỏ những tác nghiệp, công việc trùng lặp hoặc không cần thiết.

Biện pháp đảm bảo an toàn:

- Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng chinh bị các đoàn tàu khách, tàu chuyên tuyến, chuyên luồng, không để xảy ra ách tắc sản xuất; nâng cao chất lượng bảo dưỡng toa xe.
- Giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình sửa chữa trong từng khâu, từng công đoạn, gắn quyền lợi và trách nhiệm của các bộ phận, cá nhân tham gia đơn đốc, kiểm tra, giám sát chất lượng sửa chữa.
- Phối hợp thực hiện tốt công tác giao nhận và bảo quản hàng hóa, phụ tùng toa xe, thực hiện tốt công tác PCCC.

❖ Giải pháp về quản trị:

Sau khi hợp nhất, Công ty sẽ nhanh chóng hoàn thành công tác giao nhận và các thủ tục cần thiết với các cơ quan, ban ngành có liên quan; sắp xếp lao động phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, sắp xếp và ổn định tổ chức, địa điểm làm việc, hoàn thiện bộ máy quản lý, vị trí công tác, các mối quan hệ, giao dịch với các địa phương; triển khai xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy định; rà soát, kế thừa và chọn lọc các tiêu chuẩn, định mức của hai Công ty cũ;

Tổ chức điều hành chi tiêu chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, đảm bảo không được vượt quyền được chi thường xuyên, không được vượt tổng mức đầu tư các dự án, kiểm soát và thanh toán các khoản chi gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các phòng ban liên quan; thực hiện có hiệu quả các giải pháp tăng thu giảm chi; đẩy mạnh ứng dụng

công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý doanh thu; tăng cường kiểm tra, thực hiện công khai, minh bạch; xây dựng kế hoạch chi phí theo mục tiêu, nhiệm vụ, các định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá dịch vụ, cam kết chi.

Cân đối tài chính, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn của Công ty, giảm tối đa vay vốn.

❖ Giải pháp về đầu tư, sử dụng tài sản và quỹ đất:

Về đầu tư

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư hàng năm đúng theo quy định của pháp luật, điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty; đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án đã được phê duyệt và giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc của các dự án dở dang;
- Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình.

Quản lý, sử dụng tài sản cố định

- Rà soát đánh giá việc sử dụng tài sản để xây dựng phương án sử dụng hiệu quả; thanh lý các tài sản cũ, lạc hậu không phù hợp;
- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng của tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản; nghiên cứu áp dụng hình thức khoán phương tiện đi lại, giảm dần số lượng xe ô tô trang bị cho các chi nhánh;
- Về toa xe, bám sát nhu cầu vận tải để tổ chức đưa xe đi sửa chữa, cần xe đến đâu thì sửa chữa đến đó, tạm thời dùng sửa chữa đối với các chủng loại toa xe không có nhu cầu vận dụng hoặc vận dụng quá ít; nâng cao chất lượng nghiệm thu toa xe xuất xưởng, giám sát chặt chẽ chất lượng khám chữa chính bị và khâu nghiệm thu vật tư phụ tùng toa xe để hạn chế tối đa sự cố trong quá trình vận dụng; đẩy mạnh gia công tái chế vật tư phụ tùng toa xe; từng bước ứng dụng khoa học tiên tiến vào công tác sửa chữa toa xe, sử dụng các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường; Nhà cửa, đất đai
- Sử dụng hiệu quả quỹ đất được giao, công khai, minh bạch trong việc lựa chọn đối tác đầu tư và hợp tác kinh doanh; nhanh chóng có phương án khai thác trụ sở Yên Bái, Bắc Giang; khai thác hiệu quả kho bãi hàng Yên Viên.
- Trụ sở làm việc, nhà xưởng và các công trình xây dựng giao cho các đơn vị quản lý hoặc thuê của Tổng công ty phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm;
- Định kỳ kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản, sử dụng nhà đất tại các đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền

quản lý có hành vi vi phạm.

Mọi hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội và Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn vẫn được duy trì theo Kế hoạch mà ĐHĐCĐ đã thông qua cho đến khi hoàn tất việc hợp nhất theo quy định. Sau khi hoàn tất việc hợp nhất, hoạt động kinh doanh của HRT và SRT sẽ phụ thuộc vào phương án hoạt động kinh doanh cũng như công tác quản trị, điều hành của Công ty hợp nhất.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phối hợp với Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn để thực hiện các nội dung có liên quan nhằm đảm bảo mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty hợp nhất.

Trên đây là nội dung của phương án hoạt động kinh doanh sau hợp nhất. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt./.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 




Đỗ Văn Hoan